**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐỒNG PH**
**TỈNH BÌNH PH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 3 - 2025
*"V/v tranh chấp ly hôn"*

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG P, TỈNH BÌNH P

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Hương Trầm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Giới

2. Ông Nguyễn Viết Xứng

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph tham gia phiên toà****:* Bà Đỗ Thị Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 333/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 27/02/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1985 *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Trú tại: Tổ 3, ấp Cây C, xã Tân H, huyện Đồng P, Phú Bình Ph.

- *Bị đơn*: anh Dường A Ử, sinh năm 1985 *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*
Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Cây C, xã Tân H, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Dường A Ử có tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2006, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã Tân H, huyện Đồng Ph năm 2009. Quá trình chung sống hạnh phúc, nhưng từ mấy năm gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh Ửng không lo làm ăn, thường ăn nhậu, thường xuyên xúc phạm và đánh đập chị nên dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, đã nhiều lần hai vợ chồng hòa giải nói chuyện với nhau nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Nay chị nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dường A Ử.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung tên Dường Thị Thái Ng, sinh ngày 12/02/2006. Do con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết về nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung, các vấn đề khác: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, nguyên đơn không trình bày và không yêu cầu gì thêm. Do bận công việc nên nguyên đơn đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

*Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Dường A Ử trình bày:*

Anh đồng ý với phần trình bày của chị L về quá trình kết hôn, chung sống, con chung. Anh thừa nhận từ năm 2024 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh có đi nhậu về và lời qua tiếng lại với vợ. Tuy nhiên, anh xác định vẫn còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn với chị L.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung tên Dường Thị Thái Ng, sinh ngày 12/02/2006. Do con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không yêu cầu gì.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung, các vấn đề khác: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bị đơn không trình bày và không yêu cầu gì thêm. Do bận công việc nên bị đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt.

*Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm về việc giải quyết vụ án:*

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án từ khi thụ lý đến khi xét xử là đúng với quy định pháp luật.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Dường A Ử.

Về con chung: Do con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi đương sự không yêu cầu xem xét nên HĐXX đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph tham gia phiên tòa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Dường A Ử, không yêu cầu giải quyết con chung, tài sản chung. Bị đơn có nơi cư trú tại tổ 3, ấp Cây C, xã Tân H, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật của vụ án là *"Tranh chấp ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

Về việc vắng mặt đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố Tụng Dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Dường A Ử tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND

xã Tân H, huyện Đồng Ph từ năm 2009. Xét đây là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án, chị L khẳng định mâu thuẫn hôn nhân đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết và không thể hàn gắn được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Dường A Ử. Bị đơn cho rằng mặc dù vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không đồng ý ly hôn vì đang còn tình cảm với vợ. Tuy nhiên, chị L khẳng định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh Dường A Ử. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương được biết thời gian đầu vợ chồng chị L chung sống hạnh phúc, nhưng từ năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không được hạnh phúc. Do đó có căn cứ xác định mâu thuẫn hôn nhân của chị L và anh Dường A Ử đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, tuyên xử cho chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Dường A Ử là phù hợp và có căn cứ.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống, vợ chồng có con chung tên Dường Thị Thái Ng, sinh ngày 12/02/2006. Do con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

- *Về hôn nhân:* Tuyên xử cho chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Dường A Ử.

- *Về con chung:* Không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác:* Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0010575 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L và bị đơn anh Dường A Ử vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Bình Ph;*
*- VKSND huyện Đồng Ph;*
*- THADS huyện Đồng Ph;*
*- UBND xã Tân H, huyện Đồng Ph;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Hương Trầm**